

Bản án số: 123/2023/HS-ST
Ngày 29/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Xuân Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Minh Hoan và bà Nguyễn Thị Thơ

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nhật Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 108/2023/TLST-HS ngày 02/8/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2023/QĐXXST-HS ngày 17/8/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng N, sinh ngày 28/5/2004 tại huyện T, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn C, xã V, huyện T, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình H, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị H1 (đã chết); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Quyết định số 10 ngày 22/9/2021 của Công an xã V1 xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 375.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích, đã nộp phạt ngày 20/10/2021; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/5/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thái Thụy (Có mặt).

*** Bị hại:** Cháu Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 16/6/2007. Địa chỉ: Thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Thái Bình (Có mặt)

Người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Quỳnh A: Anh Nguyễn Tuấn A1, sinh năm 1982. Địa chỉ: Thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Thái Bình. (Có mặt)

*** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:** Bà Trần Thị Liễu – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Bình. (Có mặt)

*** Đại diện cơ quan tổ chức nơi cháu Quỳnh A cư trú:**

Ông Lê Thế Tiến – Phó bí thư Đoàn thanh niên xã M, huyện T, tỉnh Thái Bình. (Có mặt)

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Chị Nguyễn Thị Tùng D, sinh năm 1987; Địa chỉ: Tổ dân phố số 5, thị trấn D1, huyện T, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt)

*** Người làm chứng:**

- Bà Phạm Thị H2, sinh năm 1958; (Vắng mặt)

- Bà Lê Thị A2, sinh năm 1962; (Vắng mặt)

Đều cư trú: Tổ dân phố số 5, thị trấn D1, huyện T, tỉnh Thái Bình.

- Chị Nguyễn Thị Quỳnh A3, sinh năm 1992. Địa chỉ: Tổ dân phố số 2, thị trấn D1, huyện T, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt)

- Ông Lê Văn Th, sinh năm 1954. Địa chỉ: Số nhà 78, tổ dân phố số 1, thị trấn D1, huyện T, tỉnh Thái Bình (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng N và cháu Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 16/6/2007, trú tại thôn L, xã M, huyện T là bạn bè quen biết nhau qua mạng xã hội. Đầu tháng 01/2023, khi cháu Quỳnh A đang ở phòng trọ tại phường QT, thành phố Thái Bình cùng cô ruột là chị Nguyễn Thị D2, sinh ngày 30/12/1990, trú tại thôn L, xã M, huyện T thì N lên chơi. N để quên chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A01, màu xanh đen, bộ nhớ 16G, trị giá 1.227.000 đồng ở phòng trọ. Khi chị D2 phát hiện cháu Quỳnh A dẫn người lạ về phòng và thấy chiếc điện thoại của N để trên giường nên đã mắng cháu Quỳnh A và đập vỡ chiếc điện thoại. Sau đó N nhiều lần hỏi cháu Quỳnh A về chiếc điện thoại nhưng cháu Quỳnh A không dám nói việc chiếc điện thoại đã bị chị D2 đập vỡ, hư hỏng. Ngày 14/01/2023, N hẹn cháu Quỳnh A về quán Canh cá số 79, tổ dân phố số 1, thị trấn D1, huyện T nơi N làm thuê để nói chuyện. Khoảng 17 giờ cùng ngày, khi cháu Quỳnh A về đến thị trấn D1, N và cháu Quỳnh A ngồi nói chuyện tại quán nước của ông Lê Văn Th, bên cạnh quán Canh cá 79. Do hai người nói chuyện to nên ông Th yêu cầu cả hai vào trong quán canh cá ngồi. Khi cháu Quỳnh A ngồi trên chiếc giường sập kê ở góc quán, N hỏi cháu Quỳnh A về chiếc điện thoại, cháu Quỳnh A nói không rõ ràng nên N tức giận dùng tay tát cháu Quỳnh A 2 đến 3 cái vào mặt. Thấy vậy chị Nguyễn Thị Tùng D, bà Lê Thị A2 và một số người có mặt can ngăn. Cháu Quỳnh A gọi điện thoại cho cô ruột nói chuyện về chiếc điện thoại của N nhưng chị Nguyễn Thị D2 không nghe máy nên N rất tức giận, N đã lấy chiếc điều cày dài khoảng 0,7m bằng tre ở trong quán đánh 01 cái hướng từ dưới lên trên, trúng vào khuỷu tay trái của cháu Quỳnh A; dùng chân đạp chiếc quạt điện nhãn hiệu Senko, cao 1,13m làm chiếc quạt đổ xuống nền nhà, rồi cầm chiếc ghế bằng khung kim loại màu đen, cao 0,85m đập vào mặt bàn quầy của cửa hàng. Mọi người kéo, đẩy N ra ngoài. Thấy cháu Quỳnh A bị sưng đau vùng mặt, khuỷu tay trái và khóc, chị Nguyễn Thị Tùng D đưa điện thoại cho cháu Quỳnh A gọi điện cho bố là ông Nguyễn Tuấn A1 đến đón và đưa đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Thái Thụy, sau chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình, đến ngày 15/01/2023 cháu Quỳnh Anh được ra viện.

Tại Bản kết luận giám định thương tích số 114/KLTTCT-TTPY ngày 31/3/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Thái Bình kết luận đối với thương tích của cháu Nguyễn Quỳnh A: Thương tích do vật tày tác động làm sưng nề, xây xước da vùng cằm, gãy kín mồm khuỷu tay trái. Đã được xử trí: bột cố định cánh - cẳng tay trái, kháng sinh, giảm đau. Hiện tại trên toàn bộ bên ngoài cơ thể Nguyễn Quỳnh A không thấy dấu vết gì. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của từng thương tích đối với Nguyễn Quỳnh A tại thời điểm giám định: gãy mồm khuỷu tay trái: 8%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Quỳnh A tại thời điểm giám định là 8%. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số 108/CT-VKSTT ngày 31/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng N về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và diễn biến sự việc như đã nêu trên.

Người đại diện hợp pháp của bị hại anh Nguyễn Tuấn A1 không xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và yêu cầu bồi thường 12.260.000 đồng, gồm: chi phí điều trị: 4.160.000 đồng, thu nhập thực tế của người chăm sóc trong 5 ngày: 2.500.000 đồng, bồi dưỡng sức khỏe: 2.000.000 đồng, tổn thất tinh thần là 02 tháng lương cơ bản tương đương với 3.600.000 đồng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Quỳnh A có ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc đảm bảo tính răn đe với bị cáo nói riêng và toàn xã hội nói chung do bị cáo dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho trẻ em, lại là trẻ em gái là đối tượng cần được xã hội bảo vệ đặc biệt, về bồi thường trách nhiệm dân sự đề nghị buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền là 12.260.000 đồng.

Đại diện cơ quan tổ chức nơi cháu Quỳnh A cư trú, ông Lê Thế Tiến đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng N phạm tội "Cố ý gây thương tích" và đề nghị:

Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 09/5/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại về việc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 12.260.000 đồng, gồm: chi phí điều trị: 4.160.000 đồng, thu nhập thực tế của người chăm sóc trong 5 ngày: 2.500.000 đồng, bồi dưỡng sức khỏe: 2.000.000 đồng, tổn thất tinh thần: 3.600.000 đồng.

Về vật chứng vụ án: Trả lại cho chị Nguyễn Thị Tùng D 01 chiếc ghế ngồi 04 chân, khung kim loại sơn màu đen, phần ngồi và tựa lưng bằng gỗ màu vàng, cao 0,85m; 01 quạt điện nhãn hiệu Senko màu đen, cánh quạt màu xanh lá, cao 1,13m

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì và nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái và rất ân hận, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có thể trở thành người công dân có ích với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về việc vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng tại phiên tòa: Xét thấy những người trên đã được triệu tập hợp lệ, tại giai đoạn điều tra họ đã có lời khai đầy đủ nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử giải quyết vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 Bộ luật

tổ tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng. Ngoài ra còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ như: Biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy lập ngày 17/01/2023; bệnh án điều trị của bị hại; Bản kết luận giám định thương tích số 114/KLTTCT-TTPY ngày 31/3/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Thái Bình kết luận đối với thương tích của cháu Nguyễn Quỳnh A cùng các tài liệu, chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 14/01/2023, tại quán Canh Cá 79, tổ dân phố số 1, thị trấn D1, huyện T, Nguyễn Hoàng N đã có hành vi dùng tay tát vào mặt; dùng chiếc điều cày dài khoảng 0,7m bằng tre vụt vào khuỷu tay trái của cháu Nguyễn Quỳnh A. Bị cáo dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích khiến cháu Quỳnh A bị sưng đau vùng mặt, gãy mồm khuỷu tay trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây lên tại thời điểm giám định là 8%. Cháu Nguyễn Quỳnh A và người giám hộ có đơn đề nghị khởi tố vụ án đối với Nguyễn Hoàng N. Tại thời điểm bị xâm hại về sức khỏe, cháu Quỳnh A chưa đủ 16 tuổi (mới 15 tuổi 6 tháng 28 ngày). Hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng N đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

“Điều 134. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

b) Dùng a-xít nguy hiểm hoặc hóa chất nguy hiểm;

c) Đối với người dưới 16 tuổi, phụ nữ mà biết là có thai, người già yếu, ốm đau hoặc người khác không có khả năng tự vệ;

.....”

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh xã hội ở địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức

được tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội do mình gây ra nhưng vẫn dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích 8% với lỗi cố ý trực tiếp nhằm gây thương tích cho cháu Nguyễn Quỳnh A chưa đủ 16 tuổi (15 tuổi 6 tháng 28 ngày).

[6] Về áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết một tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Chỉ vì nguyên cớ nhỏ nhặt nhưng bị cáo đã sử dụng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho cháu Nguyễn Quỳnh A - trẻ em dưới 16 tuổi, hành vi của bị cáo là thể hiện sự coi thường pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền tự do thân thể, sức khỏe của trẻ em gái là đối tượng đặc biệt được pháp luật bảo vệ. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử là đúng quy định của pháp luật hình sự và cần áp dụng đối với bị cáo một mức hình phạt thật nghiêm khắc với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và hậu quả đã gây ra để giáo dục, răn đe bị cáo và góp phần vào công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình chuẩn bị xét xử, người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Quỳnh A yêu cầu bị cáo bồi thường cho tổng số tiền là 26.660.000 gồm các khoản tiền: 4.160.000 đồng tiền thuốc men và chi phí khám chữa bệnh, tiền thuốc chữa bệnh và chi phí đi lại bệnh viện; tiền bù đắp tổn thất về mặt tinh thần tương ứng với 10 tháng lương tối thiểu là 18.000.000đ, tiền thu nhập thực tế của người chăm sóc là 2.500.000 đồng, chi phí bồi dưỡng sức khỏe một tháng cháu Quỳnh A bố bột là 2.000.000 đồng, ngoài ra người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản chi phí nào khác. Tại phiên tòa hôm nay, sau khi làm rõ tại phần xét hỏi, người đại diện hợp pháp của bị hại đã rút một phần yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự, đề nghị bồi thường thiệt hại về mặt tinh thần là 02 tháng lương cơ bản theo quy định của pháp luật là 3.600.000 đồng và những khoản khác như cũ. Bị cáo cũng đồng ý bồi thường theo yêu cầu trên. Căn cứ vào các Điều 584, 585, 586, 587, 590 Bộ luật Dân sự, Điều 48 Bộ luật Hình sự Hội đồng xét xử thấy cần ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận bồi thường của bị cáo cho bị hại với số tiền bồi thường trách nhiệm dân sự là: 4.160.000 đồng là số tiền thực tế chi trả tiền thuốc men và chi phí khám chữa bệnh, tiền thuốc chữa bệnh và chi phí đi lại bệnh viện; tiền thu nhập thực tế của anh Tuấn A1 là người chăm sóc là 2.500.000 đồng (5 ngày công mỗi ngày 500.000 đồng tương đương số tiền lương thực tế của anh khi anh làm thợ cơ khí tại nhà), chi phí bồi dưỡng sức khỏe một tháng cháu Quỳnh A bố bột là 2.000.000 đồng. Đối với số tiền tiền bù đắp tổn thất về mặt tinh thần bị hại yêu cầu tương ứng với 02 tháng lương tối thiểu là 3.600.000đ, tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho bị hại là 12.260.000 đồng. Đến nay bị cáo N vẫn chưa bồi thường cho bị hại theo thoả thuận.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy đã truy tìm nhưng không thấy đối với tang vật của vụ án là đối với chiếc điều cày dài

khoảng 0,7m, màu đen, làm bằng tre, bị cáo Nguyễn Hoàng N dùng để đánh cháu Quỳnh A nên không có căn cứ để xử lý vật chứng. Đối với 01 chiếc ghế ngồi 04 chân, khung kim loại sơn màu đen, phần ngồi và tựa lưng bằng gỗ màu vàng, cao 0,85m; 01 quạt điện nhãn hiệu Senko màu đen, cánh quạt màu xanh lá, cao 1,13m: được chị Nguyễn Thị Tùng D là chủ sở hữu của tài sản giao nộp trong quá trình điều tra dùng để phục vụ công tác điều tra và giải quyết vụ án, chị D xác định các tài sản trên sau khi bị bị cáo N đập đổ vẫn còn sử dụng được, không hỏng hóc xây xát gì nên chị không có yêu cầu giải quyết gì và có đơn xin lại các tài sản trên để sử dụng. Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận, trả lại cho chị Nguyễn Thị Tùng D là chủ sở hữu hợp pháp 01 chiếc ghế ngồi 04 chân, khung kim loại sơn màu đen, phần ngồi và tựa lưng bằng gỗ màu vàng, cao 0,85m; 01 quạt điện nhãn hiệu Senko màu đen, cánh quạt màu xanh lá, cao 1,13m là đúng quy định của pháp luật.

[10] Về các vấn đề khác: Đối với hành vi của chị Nguyễn Thị D2, sinh ngày 30/12/1990, trú tại thôn L, xã Mỹ Lộc, huyện Thái Thụy đập, làm hư hỏng hoàn toàn chiếc điện thoại di động của bị can N, trị giá 1.227.000 đồng. Ngày 04/7/2023, Công an huyện Thái Thụy đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với chị D2 là đúng quy định.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm; bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng N phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Hình phạt:

- Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1 Điều 51, các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự : Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng N 01 (một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/5/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị Tùng D, sinh năm 1987; Địa chỉ: Tổ dân phố số 5, thị trấn D1, huyện T, tỉnh Thái Bình 01 ghế ngồi 04 chân, khung kim loại sơn màu đen, phần ngồi và tựa lưng bằng gỗ màu vàng, cao 0,85m, đã qua sử dụng và một quạt điện màu đen, không có lồng quạt phía trước, cánh quạt màu xanh lá, để quạt có một vết nứt vỡ, quạt nhãn hiệu Senko, cao 1,13m, quạt đã qua sử dụng và hiện vẫn còn hoạt động được.

(Các tài sản đồ vật trên có đặc điểm ghi trong biên bản giao nhận vật chứng, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy ngày 03/8/2023).

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 587, 590 Bộ luật Dân sự, Điều 48 Bộ luật Hình sự: Ghi nhận sự thoả thuận giữa bị cáo Nguyễn Hoàng N và đại diện hợp pháp của bị hại về việc bị cáo bồi thường cho cháu Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 16/6/2007. Địa chỉ: Thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Thái Bình số tiền 12.260.000 đồng (Mười bảy triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn yêu cầu cho đến khi thi hành xong khoản tiền bồi thường thiệt hại nêu trên thì hàng tháng bị cáo phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải

thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Hoàng N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 613.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 29/8/2023, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án của Tòa án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của người mà mình bảo vệ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 29/8/2023. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Thái Thụy;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- Công an huyện Thái Thụy;
- Công an tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Xuân Quỳnh